

Ninh Thuận, ngày tháng 5 năm 2023

Số: /BC-BCĐ

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình, kết quả thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận tháng 4 năm 2023 (từ ngày 24/3/2023 đến ngày 20/4/2023)**

Ban Chỉ đạo phòng chống dịch Covid-19 tỉnh Ninh Thuận báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các biện pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh tháng 4 năm 2023, từ ngày 24/3/2023 đến ngày 20/4/2023 như sau:

#### **I. Tình hình, kết quả công tác phòng, chống dịch Covid-19:**

##### **1. Tình hình dịch Covid-19:**

- Trong tháng (từ ngày 24/3/2023 đến ngày 20/4/2023) ghi nhận 02 trường hợp nhiễm Covid-19 mới; không có tử vong do Covid-19.

- Tính từ đầu năm 2023 đến nay (từ ngày 01/01/2023 đến ngày 20/4/2023), toàn tỉnh ghi nhận 03 trường hợp mắc Covid-19, không có tử vong.

- Về đánh giá cấp độ dịch theo Quyết định số 218/QĐ-BYT ngày 27/01/2022 của Bộ Y tế, tính đến 17g00 ngày 20/4/2023 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận: 100% huyện, thành phố đạt cấp độ 1 ở quy mô cấp huyện/thành phố; 100% xã, phường, thị trấn đạt cấp độ 1 ở quy mô cấp xã. Toàn tỉnh: cấp độ 1. Các hoạt động sản xuất kinh doanh phục hồi, thích ứng linh hoạt với cấp độ dịch bệnh. Đời sống sinh hoạt của người dân và người lao động ổn định.

##### **2. Các giải pháp, biện pháp:**

- Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh chỉ đạo tiếp tục triển khai thực hiện Công điện số 755/CD-TTg ngày 25/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19; Công văn số 1512/BYT-DP ngày 21/3/2023 của Bộ Y tế về tổ chức triển khai kế hoạch phòng, chống dịch năm 2023; Công văn số 2116/BYT-DP ngày 12/4/2023 về việc tăng cường công tác phòng, chống dịch COVID-19; Tiếp tục củng cố năng lực hệ thống phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh sẵn sàng đáp ứng với các tình huống dịch bệnh quay trở lại. Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành và của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh; Tăng cường công tác giám sát ca bệnh theo quy định của Bộ Y tế, chú trọng những đối tượng nguy cơ như

người cao tuổi, có bệnh nền, suy giảm miễn dịch...; chủ động rà soát các nguồn lực, khôi phục lại hoạt động của đơn vị/khoa điều trị Covid-19 theo nguyên tắc 4 tại chỗ; bố trí nhân lực để theo dõi, chăm sóc, điều trị người bệnh Covid-19 khi có chỉ định nhập viện; dự trữ thuốc, sinh phẩm xét nghiệm, trang thiết bị, vật tư y tế phù hợp với các phương án thu dung, điều trị người bệnh COVID-19 khi dịch bệnh có khả năng diễn biến phức tạp; Đẩy mạnh công tác truyền thông về tầm quan trọng của tiêm vắc xin phòng Covid-19, thông điệp 2K (Khẩu trang - Khử khuẩn) + vắc xin + thuốc + điều trị + công nghệ + ý thức người dân của Bộ Y tế và các biện pháp phòng chống dịch hiện hành.

- UBND tỉnh chỉ đạo quyết liệt các giải pháp đẩy nhanh tiến độ tiêm vắc xin phòng Covid-19 liều nhắc lại lần 2 (mũi 4); Tiêm vắc xin phòng Covid-19 cho trẻ em từ đủ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi; Tiêm vắc xin phòng Covid-19 liều nhắc lại (mũi 3) cho trẻ từ 12 tuổi đến 17 tuổi theo hướng dẫn của Bộ Y tế và Kế hoạch của tỉnh; Triển khai quyết liệt, thúc đẩy chiến dịch tiêm vắc xin phòng Covid-19; huy động sự tham gia của các Ban, ngành, đoàn thể để triển khai quyết liệt việc rà soát, vận động các đối tượng tham gia tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19, nhất là với các nhóm có nguy cơ cao (người cao tuổi, người mắc bệnh nền, phụ nữ mang thai,...).

- Kết quả tiêm vắc xin phòng bệnh Covid-19 cho các nhóm tuổi trên địa bàn tỉnh, cập nhật đến ngày 20/4/2023 trên Hệ thống tiêm chủng Quốc gia như sau: tổng số vắc xin tỉnh nhận được là 1.614.980 liều; đã tiêm 1.607.850 mũi tiêm, đạt tỷ lệ 99,3%. Trong đó:

+ Nhóm người từ 18 tuổi trở lên đã tiêm mũi 1 (428.815 người), mũi 2 (407.291 người) đạt 100%; tiêm mũi 3 (nhắc 1: 291.621 người) đạt 78,1%; tiêm mũi 4 (mũi nhắc 2: 80.497 người) đạt 73,7% so với số đối tượng cần tiêm (109.167 người).

+ Nhóm người từ 12 đến 17 tuổi đã tiêm mũi 1 (62.714 trẻ), mũi 2 (59.344 trẻ) đạt 100%; tiêm mũi 3 (34.309 trẻ) đạt 65,2%.

+ Nhóm trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi đã tiêm mũi 1 (68.659 trẻ) đạt 100%, tiêm mũi 2 (57.666 trẻ) đạt 96,4%.

- Các hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ tiếp tục trong trạng thái bình thường mới; Công tác chỉ đạo phòng chống dịch Covid-19 được thực hiện linh hoạt, đồng bộ, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

### **III. Nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới:**

- Tiếp tục triển khai các biện pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 theo Kế hoạch số 6744/KH-UBND ngày 11/12/2021, và Chương trình phòng, chống dịch Covid-19 theo Kế hoạch số 1574/KH-UBND ngày 17/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Duy trì thường xuyên công tác giám sát dịch Covid-19 theo Công văn số 1997/UBND-VXNV ngày 12/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 2484/KH-UBND ngày 08/6/2022 của UBND tỉnh về việc tiêm vắc xin phòng COVID-19 liều nhắc lại lần 2 (mũi 4) trên địa bàn tỉnh; tiêm vắc xin phòng Covid-19 mũi 3, mũi 4 cho người từ 18 tuổi trở lên; tiêm đủ 2 mũi cho trẻ em từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi và tiêm mũi 3 cho trẻ từ 12 đến 17 tuổi. Sở Y tế phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các địa phương quyết liệt đẩy mạnh công tác tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19, đặc biệt là nhóm đối tượng từ 12 tuổi trở lên theo tinh thần chỉ đạo tại Công văn số 5094/UBND-VXNV ngày 22/11/2022 của UBND tỉnh.

- Tổ chức rà soát, cập nhật số liệu dân cư trên địa bàn quản lý theo từng nhóm tuổi, để tiêm vắc xin phòng Covid-19 đảm bảo đủ các mũi tiêm theo chỉ đạo của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Y tế.

Trên đây là báo cáo tình hình, kết quả phòng chống dịch trên địa bàn tỉnh tháng 4 năm 2023, từ ngày 24/3/2023 đến ngày 20/4/2023./.

**Nơi nhận:**

- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- BCĐ phòng chống dịch Covid-19 tỉnh;
- UBND các huyện, TP;
- VPUB: LĐ;
- Lưu: VT, VXNV. NNN

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN THỨ NHẤT**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH  
Nguyễn Long Biên**

**KẾT QUẢ TIÊM VẮC XIN PHÒNG COVID-19**  
(Tính đến ngày 20/4/2023)

**SỐ LIỆU BÁO CÁO THỰC TẾ CÁC ĐƠN VỊ THỰC HIỆN**

ĐƠN VỊ	Người từ 5 tuổi - < 12 tuổi				Người từ 12-17 tuổi						Người từ 18 tuổi							
	Mũi tiêm		Tỷ lệ		Mũi tiêm			Tỷ lệ			Mũi tiêm				Tỷ lệ			
	Mũi 1	Mũi 2	Mũi 1	Mũi 2	Mũi 1	Mũi 2	Mũi 3	Mũi 1	Mũi 2	Mũi 3	Mũi 1	Mũi 2	Mũi 3	Mũi 4	Mũi 1	Mũi 2	Mũi 3	Mũi 4
Phan Rang-TC	17.257	13.226	106,0	81,2	19.887	18.955	10.368	139,1	132,6	72,5	133.847	133.453	101.541	33.164	115,3	114,9	87,4	83,0
Ninh Phước	13.944	11.600	112,8	93,8	11.440	10.653	6.972	116,3	108,3	70,9	83.288	75.803	47.832	4.498	112,9	102,8	64,8	23,8
Ninh Hải	11.911	11.432	115,6	110,9	10.193	9.613	6.474	122,5	115,5	77,8	66.514	60.854	52.963	15.462	106,0	97,0	84,4	90,9
Ninh Sơn	8.375	6.610	148,1	116,9	7.458	7.224	3.941	102,6	99,4	54,2	48.677	47.665	27.094	8.812	102,0	99,9	56,8	58,1
Bác Ái	4.483	3.924	120,4	105,4	3.863	3.513	1.692	101,4	92,2	44,4	23.348	21.306	17.538	7.185	133,9	122,2	100,6	140,4
Thuận Bắc	6.244	5.572	105,2	93,8	4.190	3.791	2.300	121,4	109,9	66,7	30.480	28.347	20.465	5.589	141,4	131,5	95,0	98,2
Thuận Nam	6.445	5.302	116,7	96,0	5.683	5.595	2.562	101,3	99,8	45,7	42.661	39.869	24.188	5.787	124,5	116,3	70,6	79,0
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>68.659</b>	<b>57.666</b>	<b>114,8</b>	<b>96,4</b>	<b>62.714</b>	<b>59.344</b>	<b>34.309</b>	<b>119,3</b>	<b>112,8</b>	<b>65,2</b>	<b>428.815</b>	<b>407.297</b>	<b>291.621</b>	<b>80.497</b>	<b>114,8</b>	<b>109,0</b>	<b>78,1</b>	<b>73,7</b>

Đối tượng tiêm vắc xin phòng Covid-19 các đơn vị đăng ký thực hiện:

TT	ĐƠN VỊ	DÂN SỐ					Nhóm người tiêm nhắc lần 2 (mũi 4) (*)
		Từ 5 -< 12 tuổi	Từ 12-17 tuổi	Từ 18 tuổi	Từ 50 tuổi		
1	Phan Rang-TC	16.279	14.293	116.132	39.749	39.969	<p><b>Ghi chú:</b> (Nguồn theo văn bản của UBND tỉnh và huyện, thành phố)</p> <p>1/ Kế hoạch số 2484/KH-UBND ngày 08/6/2022</p> <p>2/ Công văn số 880/UBND-TH ngày 24/3/2022 UBND Tp. PRTC;</p> <p>3/ Công văn số 784/UBND-VX ngày 07/3/2022 và công văn số 1043/UBND-VX ngày 24/3/2022 UBND huyện Ninh Phước;</p> <p>4/ Công văn số 1465/UBND-VX ngày 28/3/2021 UBND huyện Ninh Hải;</p> <p>5/ Công văn số 830/UBND-TH ngày 25/3/2022 UBND huyện Ninh Sơn;</p> <p>6/ Công văn số 443/UBND-TH ngày 15/3/2022 UBND huyện Bác Ái;</p> <p>7/ Công văn số 1165/UBND-VX ngày 28/3/2022 UBND huyện Thuận Bắc;</p> <p>8/ Công văn số 1011/UBND-VX ngày 28/3/2022 UBND huyện Thuận Nam.</p>
2	Ninh Phước	12.366	9.837	73.771	20.873	18.872	
3	Ninh Hải	10.307	8.323	62.757	18.942	17.014	
4	Ninh Sơn	5.655	7.268	47.712	16.626	15.179	
5	Bác Ái	3.724	3.809	17.435	3.342	5.117	
6	Thuận Bắc	5.938	3.450	21.550	5.550	5.691	
7	Thuận Nam	5.524	5.608	34.275	9.481	7.325	
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>59.793</b>	<b>52.588</b>	<b>373.632</b>	<b>114.563</b>	<b>109.167</b>	

(\*) Nhóm đối tượng là người từ 50 tuổi trở lên; Người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch; Người từ 18 tuổi trở lên thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm với COVID-19: cán bộ y tế, cán bộ tuyến đầu chống dịch, công nhân, người làm việc tại các khu công nghiệp (theo công văn số 1137/VSDTTU-TCQG ngày 19/5/2022)